TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày 16 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Huân, ông Phạm Văn Tuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở TAND khu vực 3 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST - HS ngày 27/8/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HS ngày 03/9/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Thị P** - Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; Sinh ngày 25 tháng 12 năm 2005 tại xã P, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký thường trú: Bản H, xã P, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản M, xã S, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng A C - sinh năm 1984 và bà Sùng Thị L - sinh năm 1985; Năm 2019 bị cáo sống chung như vợ chồng với Thào A C1 - sinh năm 2002 và có 02 con, con lớn nhất - sinh năm 2020, con nhỏ nhất sinh năm 2023 (đã chết); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/5/2025 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Đình T – Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ. Có mặt.

- *Những Bị hại:*

+ Cháu Thào Thị K – sinh ngày 02/6/2023 (đã chết).

+ Cháu Thào A G – sinh năm 2020. Nơi cư trú: Bản M, xã S, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của những Bị hại và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là:* Anh Thào A C1 - Sinh năm 2002 (Bố đẻ của Bị hại). Nơi cư trú: Bản M, xã S, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Lý A C2 - sinh năm 1995. Nơi cư trú: Bản P, xã S, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Sùng A K1 - sinh năm 1989. Nơi cư trú: Bản P, xã S, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- *Người phiên dịch*: Ông Thào A T1 - sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khối T, xã T, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 11/02/2025 bị cáo Vàng Thị P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe FUTURE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27Z1- 391.20 (xe của Thào A C1) đi từ nhà ở bản M, xã P, huyện T (nay là bản Mý Làng B, xã S, tỉnh Điện Biên) để đón hai con là cháu Thào A G và Thào Thị K ở trường Mầm Non M. Sáu đó bị cáo chở hai con Thào A G ngồi phía sau và Thào Thị K đứng trên giá để đồ phía trước yên xe, cả ba người đều không đội mũ bảo hiểm.

Khi bị cáo điều khiển xe mô tô đến bản Mý Làng B, do đoạn đường dốc, không có vật cản, mặt đường rải bê tông nhựa, không có vạch kẻ nên bị cáo đã tắt máy xe về số mo (N) thả trôi xe và điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển của mình, đi không đúng phần đường nên trong lúc xe đang xuống dốc thì bị cáo nhìn thấy phía trước khoảng 02 mét có chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe VIOSE, màu đen, biển kiểm soát 27A-116.91 do Lý A C2 điều khiển đi ngược chiều làm cho bị cáo giật mình nên đã bóp cả phanh tay và phanh chân làm xe mô tô bị nghiêng về phía xe ô tô làm phần tay lái bên trái và gương chiếu hậu bên trái của xe mô tô va chạm vào đèn pha phía bên lái của xe ô tô. Sau va chạm bị cáo tiếp tục điều khiển xe được khoảng 05 mét thì xe mô tô bị ngã xuống đường, hậu quả làm cháu Thào Thị K chết tại chỗ, cháu Thào A G bị xây xước nhẹ, còn bị cáo bị thương được đưa đi cấp cứu, một số bộ phận của hai xe bị hư hỏng.

Bị cáo Vàng Thị P không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định.

Kết quả kiểm tra chất ma tuý trong nước tiểu đối với Lý A C2, Vàng Thị P là âm tính.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu đối với Lý A C2, Vàng Thị P có kết quả: Vàng Thị P cồn (Ethanol) trong máu là 2.6mg/100ml (chỉ số bình thường là < 50.23mg/100ml); Lý A C2 cồn (Ethanol) trong khí thở có nồng độ 0.237mg/lít.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với hai chiếc xe và tiến hành trưng cầu giám định pháp y.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường đã xác định cháu Thào Thị K chết tại chỗ nằm tư thế ngửa; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe FUTURE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27Z1- 391.20; 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe VIOSE màu đen, biển kiểm soát 27A-116.91 đều bị hư hỏng một số bộ phận;

có các vết máu trên đường, thu giữ tại hiện trường 02 chiếc xe; 05 mảnh nhựa màu trắng; 01 tấm nhựa màu đen; 01 gương chiếu hậu xe mô tô; 01 đôi dép nhựa màu xanh.

* Tại biên bản khám phương tiện đối với xe ô tô và xe mô tô thu giữ của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý A C2 xác định các dấu vết:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe VIOSE, màu đen, biển kiểm soát 27A-116.91: Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên lái bị vỡ; cản gió phía trước bên trái bị bung rời khỏi vị trí ban đầu; mặt ngoài vành xe phía trước bên trái có vết xước; chắn gầm máy bị bung rời khỏi vị trí ban đầu; cản gió phía trước bên phải bị bung rời khỏi vị trí ban đầu. Không kiểm tra kỹ thuật an toàn phương tiện.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe FUTURE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27Z1- 391.20: Đầu gù tay nắm bên lái trái có vết xước; giá để chấn phía trước bên trái có vết chày xước; đầu giá để chân phía sau bên trái có vết chày xước; gương chiếu hậu bên trái bị bung ra khỏi vị trí ban đầu. Hệ thống đèn, phanh, xi nhan hoạt động bình thường.

* Kết luận giám định pháp y về tử thi số 09/KLGĐTT-TTPY ngày 20/02/2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đ, kết luận đối với Thào Thị K:

1. Kết quả chính:

Bầm tím, tụ máu toàn bộ tổ chức phần mềm dưới da đầu.Vỡ phức tạp xương hộp sọ thành nhiều mảnh. Rách màng não. Tổ chức não dập nát, thoát qua đường vỡ xương.

2. Kết luận

2.1. Nguyên nhân chết của Thào Thị K là do: Đa chấn thương (chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt).

2.2. Thời gian chết của Thào Thị K tính đến thời điểm khám nghiệm là dưới 24 giờ.

2.3. Các dấu vết thương tích để lại trên tử thi Thào Thị K như đã mô tả ở trên phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do vật tày gây nên.

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 25/KLTTCT-TTPY ngày 24/02/2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y, kết luận đối với Thào A G:

1. Các kết quả chính: 01 diện biến đổi sắc tố da ở thái dương trái, kích thước: 9,5cm × 2,5cm và 01 diện biến đổi sắc tố da ở gò má trái, kích thước: 2,7cm × 2cm

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tai nạn giao thông gây nên cho Thào A G tại thời điểm giám định là 1% (một phần trăm).

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 26/KLTTCT-TTPY ngày 24/02/2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y, kết luận đối với Vàng Thị P:

1. Các kết quả chính:

- 01 sẹo phần mềm ở trán trái, kích thước: 3cm × 0,2cm.

- 01 sẹo phần mềm ở giữa hai cung lông mày, kích thước: 2,5cm × 0,1cm.

- 01 sẹo phần mềm ở dưới cung lông mày trái, kích thước: 2,5cm × 0,1cm.

- 01 sẹo phần mềm ở gò má trái, kích thước: 2cm × 0,2cm.

- 01 sẹo phần mềm ở mép trái, kích thước: 2,2cm × 0,1cm.

- 01 sẹo phần mềm ở môi trên phải, kích thước: 2,1cm × 0,1cm.

- Gãy mỏm châm quay cẳng tay trái.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tai nạn giao thông gây nên cho Vàng Thị P tại thời điểm giám định là 23% (Hai mươi ba phần trăm).

* Kết luận giám định số 187/KL - KTHS ngày 28/02/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ, kết luận đối với 05 mảnh nhựa:

- Các mảnh nhựa ký hiệu từ A1 đến A4 vỡ ra từ nhựa phản quang cụm đèn pha phía trước bên trái xe ô tô TOYOTA, biển kiểm soát 27A - 116.91, ký hiệu M.

- Không đủ cơ sở để kết luận mảnh nhựa ký hiệu A5 nứt, vỡ ra từ ốp nhựa cụm đèn pha phía trước bên trái xe ô tô TOYOTA, biển kiểm soát 27A - 116.91, ký hiệu M.

* Kết luận giám định số 738/KL- KTHS ngày 23/7/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ, kết luận đối với tốc độ của xe mô tô và xe ô tô thời điểm xảy ra tai nạn:

- Do hiện trường không để lại dấu vết phanh của xe mô tô mang biển kiểm soát 27Z1- 391.20 và xe ô tô mang biển kiểm soát 27A-116.91 nên không xác định được vận tốc của xe mô tô và xe ô tô ngay tại thời điểm xảy ra tai nạn.

- Căn cứ vào các dấu vết trong hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi giám định không xác định được vị trí va chạm giữa xe mô tô và xe ô tô trên mặt đường.

* Bản kết luận định giá tài sản số 06/KL – HĐĐGTS ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận: Giá thị trường tại thời điểm ngày 26/02/2025 của:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe VIOSE, màu đen, biển kiểm soát 27A-116.91 xe đã cũ, đã qua sử dụng:

+ Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái lái bị vỡ, hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, trên diện (28,5 ×10) cm là 1.633.000 đồng.

+ Cản gió phía trước bên trái bị bung rời khỏi vị trí ban đầu trên diện (26,5 × 1,5) cm là 683.000 đồng.

+ Cản gió phía trước bên phải bị bung rời khỏi vị trí ban đầu trên diện (27 × 0,5) cm.

+ Mặt ngoài vành xe phía trước bên trái có vết xước trên diện (3 × 0,5) cm là 116. 500 đồng.

+ Chắn gầm máy bị bung khỏi vị trí ban đầu trên diện (29 × 31) cm là 500.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô là 2.932.500 đồng (Hai triệu chín trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe FUTURE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27Z1- 391.20 xe đã cũ, đã qua sử dụng:

+ Đầu gù tay năm bên lái trái có vết xước hướng từ trước ra sau trên diện (3,5 × 2) cm là 20.000 đồng.

+ Giá để chấn phía trước bên trái có vết chày xước hướng từ trước ra sau trên diện (3 × 1,5) cm là 20.000 đồng.

+ Đầu giá để chân phía sau bên trái có vết chày xước hướng từ trước ra sau trên diện (2,5 × 1) cm là 20.000 đồng.

+ Gương chiếu hậu bên trái bị bung rời khỏi vị trí ban đầu là 74.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô là 134.000 đồng (Một trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Vàng Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong giai đoạn điều tra gia đình Bị hại Thào Thị K, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng, gia đình Bị hại Thào Thị K đã nhận đủ và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị hại Thào A G bị tổn thương cơ thể 1%, nên người đại diện hợp pháp của cháu G không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Đại diện hợp pháp của Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe VIOSE, màu đen, biển kiểm soát 27A-116.91 (có chìa khoá xe ô tô kèm theo).

- 01 cụm đèn pha phía trước bên trái xe ô tô.

- 01 tấm nhựa màu đen.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 27000044.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 1196653.

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số BB230546322.

- 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 110154001627.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe FUTURE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27Z1- 391.20.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 27000037.

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe mô tô, xe gắn máy

số AA250091518.

- 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số 24003567 (bên trong có 01 chiếc gương xe mô tô).

- 01 đôi dép nhựa màu xanh.

- 01 túi niêm phong màu vàng (bên trong có 01 mảnh nhựa phản quang đèn xe màu trắng sáng kích thước dài 14cm, rộng 04cm, dày 0,3cm).

- 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số 24007196 (mặt trước túi có ghi các thông tin của mẫu thu).

- 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số 24007181 (mặt trước túi có ghi các thông tin của mẫu thu).

- 01 túi niêm phong chuyên dụng mã 24007195 (mặt trước túi có ghi các thông tin của mẫu thu).

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe ô tô, cụm đèn pha phía trước bên trái xe ô tô; tấm nhựa màu đen; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật; giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý A C2.

Cáo trạng số 56/CT- VKSKV3 ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vàng Thị P về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Vàng Thị P 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Về trách nhiệm dân sự, đề nghị công nhận bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình Bị hại Thào Thị K.

- Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe FUTURE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27Z1- 391.20; giấy chứng nhận xe mô tô, xe gắn máy; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe mô tô, xe gắn máy cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Thào A C1; đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số 24003567 (bên trong có 01 chiếc gương xe mô tô); 01 đôi dép nhựa màu xanh; 01 túi niêm phong màu vàng (bên trong có 01 mảnh nhựa phản quang đèn xe màu trắng sáng); 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số 24007196 (mặt trước túi có ghi thông tin của mẫu thu); 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số 24007181 (mặt trước túi có ghi thông tin của mẫu thu); 01 túi niêm phong chuyên dụng mã 24007195 (mặt trước túi có ghi thông tin của mẫu thu).

- Về án phí, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Người bào chữa nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP cho bị cáo hưởng mức hình nhẹ nhất; không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; Đại diện hợp pháp của những Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng giữ nguyên ý kiến như lời khai tại Cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, Bản ảnh khám nghiệm hiện trường, Biên bản tạm giữ tài sản, Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận giám định tổn thương cơ thể, kết luận định giá tài sản, phù hợp với các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm xảy ra tai nạn.

Có đủ cơ sở để kết luận, bị cáo Vàng Thị P là người không có giấy phép lái xe mô tô, không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông theo quy định, vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/02/2025 tại đoạn đường thuộc bản Mý Làng B, xã S, tỉnh Điện Biên bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe FUTURE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27Z1- 391.20 do đoạn đường dốc, không có vật cản, mặt đường rải bê tông nhựa, không có vạch kẻ, nên bị cáo đã tắt máy xe về số mo (N) thả trôi xe và điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển của bị cáo, do không chú ý quan sát, nên đã va chạm với chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe VIOSE, màu đen, biển kiểm soát 27A-116.91 do Lý A C2 điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm cháu Thào Thị K chết tại chỗ do đa chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, cháu Thào A G bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%, bị cáo bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%, còn xe ô tô và xe mô tô đều bị hư hỏng một số bộ phận.

Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự, quy định:

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm".

" a. Không có giấy phép lái xe theo quy định".

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vàng Thị P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe, đi không đúng phần đường, không làm chủ được phương tiện. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm luật giao thông đường bộ, đồng thời gây hậu quả là thiệt hại đến tính mạng, sức khoẻ của người khác mà trực tiếp là một người bị chết tại chỗ, hai người bị thương tích cơ thể, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả xong cho gia đình Bị hại số tiền 10.000.000 đồng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị hại là người thân của bị cáo (mẹ con) và người đại diện hợp pháp của Bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và giao cho gia đình, chính quyền địa phương quản lý, giám sát cũng đủ giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã thật sự nhận ra lỗi lầm và ăn năn hối cải.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên và lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự, người phạm tội có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét bị cáo làm nông nghiệp, không có chức vụ gì nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình Bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại tính mạng cháu Thào Thị K số tiền 10.000.000 đồng, gia đình

Bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử công nhận bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình Bị hại Thào Thị K.

Đối với Bị hại Thào A G bị tổn thương cơ thể 1%, người đại diện hợp pháp của cháu G không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về vật chứng:

Ngày 03/7/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý các vật chứng: trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý A C2: 01 chiếc xe ô tô; cụm đèn pha phía trước bên trái xe ô tô; tấm nhựa màu đen; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật; giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô. Xét việc xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô, xe gắn máy số 27000037; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe mô tô, xe gắn máy không phải là vật chứng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe FUTURE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 27Z1- 391.20 gây tai nạn giao thông là vật chứng, nhưng không phải là phương tiện phạm tội mà là vật có giá trị chứng minh tội phạm. Quá trình điều tra và tại phiên toà đã làm rõ là tài sản hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thào A C1 (giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Thào A C1, bút lục 175), dó đó Hội đồng xét xử cần trả lại cho Thào A C1.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Lý A C2, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 25/4/2022 không phải là vật chứng, nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Lý A Chứ.

Đối với 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số 24003567 (bên trong có 01 chiếc gương xe mô tô); 01 đôi dép nhựa màu xanh; 01 túi niêm phong màu vàng (bên trong có 01 mảnh nhựa phản quang đèn xe màu trắng sáng); 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số 24007196 (mặt trước túi có ghi thông tin của mẫu thu); 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số 24007181 (mặt trước túi có ghi thông tin của mẫu thu); 01 túi niêm phong chuyên dụng mã 24007195 (mặt trước túi có ghi thông tin của mẫu thu) là vật chứng mang dấu vết tội phạm và là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về vấn đề khác có liên quan:

Đối với Bị hại Thào A G là người ngồi sau xe mô tô do bị cáo điều khiển, sau khi tai nạn xảy ra bị tổn thương cơ thể 1%, tỷ lệ tổn thương không đáng kể, không gây ảnh hưởng nhiều đến sức khoẻ, do đó người đại diện hợp pháp của G không yêu cầu xử lý hình sự là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với Lý A C2 là người điều khiển xe ô tô tham gia giao thông khi trong người có nồng độ cồn 0,237mg/lít khí thở đã vi phạm khoản 2 Điều 9 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Tuy nhiên, hành vi của Lý

A C2 không phải lỗi trực tiếp gây ra tai nạn giao thông, do đó Cơ quan điều tra chuyển Phòng C3 Công an tỉnh Đ để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với Thào A C1 là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 27Z1- 391.20 đã gây ra tai nạn, việc bị cáo tự ý sử dụng xe thì C1 không biết, nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm đối với Thào A C1 là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 và bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo điểm f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vàng Thị P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Vàng Thị P 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/9/2025).

Giao bị cáo Vàng Thị P cho UBND xã S, tỉnh Điện Biên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát và giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp ngăn chặn: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo theo Quyết định số 02/QĐ - LCĐKNCT ngày 12/9/2025 của TAND khu vực 3 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

3. Trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 584, 585, 591 của Bộ luật dân

sự: Công nhận bị cáo Vàng Thị P đã bồi thường xong cho gia đình Bị hại Thào Thị K số tiền 10.000.000 đồng (*Mươi triệu đồng*), gia đình Bị hại đã nhận đủ.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số 24003567 (bên trong có 01 chiếc gương xe mô tô).

+ 01 đôi dép nhựa màu xanh được niêm phong túi nilon màu hồng.

+ 01 túi niêm phong màu vàng (bên trong có 01 mảnh nhựa phản quang đèn xe màu trắng sáng, kích thước chiều dài 14cm; chiều rộng 4cm; dày 0,3cm ký hiệu A1; 01 mảnh nhựa phản quang đèn xe màu trắng sáng, kích thước chiều dài 7cm; chiều rộng 2,5cm; dày 0,3cm ký hiệu A2; 01 mảnh nhựa phản quang đèn xe màu trắng sáng, kích thước chiều dài 4cm; chiều rộng 3,5cm; dày 0,3cm ký hiệu A3; 01 mảnh nhựa phản quang đèn xe màu trắng sáng, kích thước chiều dài 4cm; chiều rộng 2cm; dày 0,3cm ký hiệu A4; 01 mảnh nhựa phản quang đèn xe màu trắng sáng, kích thước chiều dài 4,5cm; chiều rộng 2cm; dày 0,3cm ký hiệu A5).

+ 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số 24007196 (mặt trước túi có ghi các thông tin của mẫu thu).

+ 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số 24007181 (mặt trước túi có ghi các thông tin của mẫu thu).

+ 01 túi niêm phong chuyên dụng mã 24007195 (mặt trước túi có ghi các thông tin của mẫu thu).

- Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 110154001627 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 25/4/2022 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý A C2.

- Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe FUTURE, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 27Z1- 391.20, số máy JC90E0168971, số khung RLHJC7647MY018906 (xe cũ đã qua sử dụng); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô, xe gắn máy số 27000037; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe mô tô, xe gắn máy số AA250091518 cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Thào A C1.

Số vật chứng trên Phòng THADS khu vực 3, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ và Phòng THADS khu vực 3, tỉnh Điện Biên.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

6. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2025).

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng HSNV, Lý lịch tư pháp Công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Người đại hợp pháp của Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tòng Thị Lan